

**KẾ HOẠCH
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN
thực hiện Nghị quyết số 48 - NQ/TU ngày 15/11/2021
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số
tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 48 - NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 48 - NQ/TU), Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, các phòng ban, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và nhân dân về chuyển đổi số.

Quá trình thực hiện phải đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của các cấp ủy, sự điều hành có hiệu lực, hiệu quả của chính quyền. Tập trung thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 48 - NQ/TU; xác định các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chi tiết, cụ thể bảo đảm việc chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện để triển khai tổ chức thực hiện bảo đảm phù hợp với thực tế ở địa phương.

II- MỤC TIÊU

1- Mục tiêu tổng quát

Đổi mới căn bản, toàn diện công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành hệ thống quản lý nhà nước và xã hội, xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng lực cạnh tranh, chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả sản xuất kinh doanh, thúc đẩy kinh tế - xã hội của huyện phát triển nhanh, bền vững.

2- Mục tiêu cụ thể

2.1- Mục tiêu cơ bản đến năm 2025

2.1.1- Xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và sử dụng được trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, được định danh

và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ; tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến; 100% công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc; tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, cơ sở dữ liệu dùng chung và 80% cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP). 100% các hệ thống dùng chung và chuyên ngành đều được xác thực tập trung (SSO).

- 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan Nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất; 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan Nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (*trừ văn bản mật theo quy định*); 100% chế độ báo cáo được tạo lập, cập nhật, lưu trữ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ số trên hệ dùng chung theo quy định.

- 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng; tối thiểu 50% hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

2.1.2- Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- Phân đầu tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%.
- Năng suất lao động tăng bình quân 7%/năm.
- Có trên 20% doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh.

2.1.3- Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- 100% người dân có danh tính số kèm theo mã QR code, có hồ sơ số về sức khỏe cá nhân; 100% học sinh, có hồ sơ số về việc học tập cá nhân; 100% hộ gia đình có địa chỉ số và có ít nhất 01 điện thoại thông minh; 100% hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng các nền tảng công nghệ số phục vụ sản xuất, kinh doanh, gửi, nhận hóa đơn điện tử với các cơ quan thuế sử dụng nền tảng công nghệ số.

- 100% tuyến đường chính tại trung tâm huyện được lắp đặt hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh.

- 100% thôn và 80% hộ gia đình được bao phủ hạ tầng mạng băng rộng cáp quang; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G và điện thoại di động thông minh, từng bước phát triển mạng 5G. 50% dân số có tài khoản thanh toán điện tử.